

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN

Bản án số: 58/2021/HS-ST
Ngày 08-6-2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Nhàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lành Văn Khánh

- Bà Hà Hồng Thu

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Vy Thị Thu Hà, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Ông Bé Xuân Trường, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 49/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Lý Văn T, sinh ngày 04 tháng 01 năm 1997 tại L; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Q, xã Q, tp. L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Quốc B (đã chết) và bà Vi Thị C (đã chết), mẹ kế Lộc Thị B1, sinh năm 1967; vợ con chưa có; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12-3-2021; tạm giam từ ngày 15-3-2021 đến nay; có mặt.

- **Bị hại:** Anh Hoàng Văn T1, sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn N, xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại: Ông Hoàng Văn D, sinh năm 1969 (là bố đẻ của anh Hoàng Văn T1); địa chỉ: Thôn N, xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn (văn bản ủy quyền ngày 19-02-2021).

- Người làm chứng:

1. Anh Vi Văn V; có mặt.

2. Anh Lâm Văn C1; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 10-01-2021, Vi Văn V, Lý Văn T, Hoàng Văn T1, Lâm Văn C1 rủ nhau đi hát karaoke. Lý Văn T điều khiển xe mô tô của Vi Văn V chở Vi Văn V đi trước, còn Hoàng Văn T1 và mọi người đi phía sau. Khi đến đoạn ngã ba (gần đối diện UBND xã Q) thuộc thôn Q1, xã Q, thành phố Lạng Sơn cả nhóm dừng lại thì giữa Vi Văn V và Lâm Văn C1 có xảy ra mâu thuẫn cãi, chửi nhau. Lâm Văn C1 dùng gậy rút bằng kim loại đánh Vi Văn V thì bị cáo Lý Văn T giật lấy và cùng Hoàng Văn T1 vào can ngăn. Quá trình can ngăn Hoàng Văn T1 có mắng chửi Lâm Văn C1. Do bức tức, Lý Văn T cầm gậy rút đánh vào người và đầu của Hoàng Văn T1 gây thương tích, sau đó được mọi người can ngăn. Sau khi gây thương tích cho Hoàng Văn T1 do lo sợ Lý Văn T đã trốn khỏi địa phương. Ngày 11-3-2021, cơ quan Điều tra Công an thành phố Lạng Sơn đã khởi tố bị can và ra Lệnh truy nã đối với Lý Văn T để xử lý theo quy định pháp luật.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 10/2021/PYCN ngày 14/01/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn ghi nhận: Vết thương vùng cằm dài 4,5cm đã được khâu xử lý; bầm tím 1/3 giữa mặt sau cẳng tay phải, diện 06 x 0,8cm; vết xây xước nhỏ vùng khủy tay phải diện 01 x 0,5cm. Cơ chế hình thành vết thương là do vật tày gây nên.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 67/2021/PYTT ngày 18-02-2021 của Trung tâm Giám định pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận, tỷ lệ tổn thương cơ thể của Hoàng Văn T1 gồm: Sẹo vết thương vùng cằm tỷ lệ là 01% (một phần trăm).

Tại Cáo trạng số 58/CT-VKS, ngày 06-5-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lý Văn T về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố. Về phần bồi thường bị cáo đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu ngoài số tiền bị cáo đã bồi thường là 2.600.000 đồng, bị cáo còn bồi thường thêm cho bị hại số tiền 30.000.000 đồng gồm tiền xe đưa đi cấp cứu, tiền viện phí, tiền bồi dưỡng sức khỏe và tiền mất thu nhập.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo phạm tội Cố ý gây thương tích; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 06 đến 08 tháng tù. Buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho bị hại anh Hoàng Văn T1 các khoản gồm tiền thuốc, tiền viện phí, tiền xe đưa đi cấp cứu, tiền công người phục vụ và tiền bồi dưỡng sức khỏe theo quy định. Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng bị cáo trình bày: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là sai, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Phiên tòa mở lần thứ nhất, người bị hại anh Hoàng Văn T1 và người làm chứng anh Lâm Văn C1 vắng mặt. Anh Hoàng Văn T1 đã ủy quyền cho ông Hoàng Văn D, ông Hoàng Văn D có mặt tại phiên tòa, anh Lâm Văn C1 đã có lời khai trong hồ sơ vụ án và việc vắng mặt của anh Lâm Văn C1 không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 296 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt những người trên theo quy định

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng; giải thích, hướng dẫn quyền tiếp cận trợ giúp pháp lý, quyền nhờ người bào chữa theo quy định. Các quyết định, hành vi tố tụng đã được thực hiện là hợp pháp. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, những người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, cụ thể, khoảng 14 giờ ngày 10-01-2021, tại khu vực ngã ba (đối diện UBND xã Q), bị cáo Lý Văn T dùng gậy rút bằng kim loại đánh Hoàng Văn T1 gây thương tích tổn hại 01% sức khỏe. Do đó có đủ cơ sở để kết luận bị cáo phạm tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân.

[5] Về nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận trước khi xảy ra sự việc bị cáo đã uống rượu, khi thấy anh Lâm Văn C1 và anh Vi Văn V xô xát, bị cáo và anh Hoàng Văn T1 vào can ngăn, anh Hoàng Văn T1 có lời lẽ mắng chửi anh Lâm Văn C1 khiến bị cáo bức tức. Do đã dùng chất kích thích (rượu) bị cáo không làm chủ hành vi của mình gây nên thương tích cho bị hại.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải; hành vi phạm tội của bị cáo là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị cáo có bố là ông Lý Quốc B được tặng thưởng Huân chương chiến công hạng ba, Huy chương chiến sĩ vẻ vang và Bằng khen do có thành tích hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian tại ngũ, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp bảo vệ và xây dựng tổ quốc. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Về nhân thân: Sau khi sự việc xảy ra bị cáo bỏ trốn, cơ quan điều tra đã ra lệnh truy nã và bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo, thể hiện bị cáo có hành vi coi thường pháp luật.

[9] Từ những nhận định trên, thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[10] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại không thỏa thuận, thống nhất được việc bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử xem xét, quyết định.

[11] Về tiền viện phí: Anh Hoàng Văn T1 phải điều trị tại bệnh viện từ ngày 10-01-2021 đến ngày 15-01-2021 ra viện, anh cung cấp bảng kê chi phí điều trị nội trú, tổng chi phí hết 2.137.292 đồng. Được quỹ bảo hiểm y tế thanh toán 2.137.292 đồng. Như vậy, bị hại không mất tiền chi phí khám, chữa bệnh.

[12] Tiền mất thu nhập trong thời gian nằm viện điều trị, việc bị hại nghỉ làm để điều trị vết thương do bị cáo gây ra làm mất thu nhập nên bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường là chính đáng, tuy nhiên bị hại làm nghề tự do, thu nhập không ổn định và không có tài liệu để chứng minh về mức thu nhập. Căn cứ Công văn số 165/CTK-TKXH ngày 15-4-2021 của Cục Thống kê tỉnh Lạng Sơn cung cấp ước năm 2020 thu nhập bình quân đầu người tại xã V là 22,03 triệu đồng/người/ năm tức 84.000 đồng/người/ ngày. Trên cơ sở tham khảo về mức thu nhập bình quân đầu người tại xã V cần chấp nhận tính mức thu nhập cho bị hại 100.000 đồng/ngày cũng là phù hợp. Tại Giấy ra viện (bút lục 122) thể hiện chẩn đoán bị hại bị vết thương hở ở đầu và tổn thương nông ở cẳng tay, phương pháp điều trị khâu vết thương rách da đầu, không có chỉ định của bác sỹ phải có người phục vụ khi ra viện. Do đó, cần tính cho bị hại bị mất thu nhập trong những ngày điều trị là 06 ngày và sau khi ra viện là 04 ngày với số tiền là 10 ngày x 100.000 đồng = 1.000.000 đồng.

[13] Tiền mất thu nhập của người phục vụ, trong thời gian bị cáo nằm viện ông Hoàng Văn D là bố đẻ có vào viện chăm sóc nên cần tính tiền mất thu nhập của người phục vụ trong thời gian nằm viện là 06 ngày x 100.000đ/ngày = 600.000 đồng.

[14] Về khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần: Với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và hậu quả đã xảy ra, cần buộc bị cáo bồi thường cho bị hại 01 tháng lương cơ sở cũng là thỏa đáng, thành tiền 1.490.000 đồng.

[15] Tiền bồi dưỡng sức khỏe: Bị hại bị tổn thương về sức khỏe nên chấp nhận tiền bồi dưỡng sức khỏe cho bị hại trong thời gian nằm viện, với số tiền là 06 ngày x 100.000 đồng = 600.000 đồng.

[16] Tiền xe đi viện và ra viện, tại phiên tòa ông Hoàng Văn D khai tiền thuê xe đưa anh Hoàng Văn T1 đi viện hết 300.000đ/lượt x 02 lượt = 600.000 đồng. Đây là khoản tiền chính đáng nên cần buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền này.

[17] Từ những phân tích nêu trên, cần buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại các khoản: Tiền mất thu nhập 1.000.000 đồng + tiền bồi dưỡng sức khỏe 600.000 đồng + tiền bù đắp tổn thất tinh thần 1.490.000 đồng + tiền công người phục vụ 600.000 đồng + tiền xe cấp cứu 600.000 đồng. Tổng cộng bị cáo phải bồi thường 4.290.000 đồng, bị cáo Lý Văn T đã bồi thường 2.600.000 đồng, còn phải tiếp tục bồi thường 1.690.000 đồng.

[18] Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

[19] Về vật chứng: Đối với chiếc gậy rút bằng kim loại, cơ quan Điều tra đã tiến hành xác định hiện trường, truy tìm nhưng không có kết quả.

[20] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án và phải bồi thường thiệt hại cho anh Hoàng Văn T1 nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định.

[21] Ý kiến của người đại diện theo ủy quyền của bị hại về việc buộc bị cáo bồi thường tổn thất cho bị hại số tiền 30.000.000 đồng là không có cơ sở nên không được chấp nhận.

[22] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân thành phố Lạng Sơn về tội danh, hình phạt và các nội dung khác đối với bị cáo cơ bản là phù hợp nên được chấp nhận.

[24] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 584, 585, 590, 357 và 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 296, khoản 2 Điều 136, khoản 1, 4 Điều 331, khoản 1 Điều

333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 23, khoản 4 Điều 26, điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Văn T phạm tội Cố ý gây thương tích.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lý Văn T 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 12-3-2021.

3. Về bồi thường thiệt hại: Buộc bị cáo phải bồi thường toàn bộ thiệt hại cho anh Hoàng Văn T1 số tiền là 4.290.000đ (bốn triệu hai trăm chín mươi nghìn đồng). Xác nhận bị cáo đã bồi thường 2.600.000đ (hai triệu sáu trăm nghìn đồng), bị cáo phải tiếp tục bồi thường số tiền 1.690.000đ (một triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lý Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, tổng cộng số tiền là 500.000 đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Thị Nhàn

HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lành Văn Khánh Hà Hồng Thu

Tạ Thị Nhàn